

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH PHÚ THỌ**

-----o0o-----

Bản án số: 23 /2020/HSST
Ngày 12 tháng 6 năm 2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
-----o0o-----

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG-TỈNH PHÚ THỌ

-Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Huyền

Các hội thẩm nhân dân : 1. Ông Phan Duy Hưng

2. Ông Trần Hữu Thọ

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Hoàng Thị Thúy Minh - Cán bộ TAND huyện Tam Nông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên toà: Ông Đinh Tiến Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tam Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Đình D; Sinh ngày: 09/5/1988;

Sinh, trú quán: Khu 16, xã B, huyện T, tỉnh Phú Thọ;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Văn hoá: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bố đẻ: Lương Đình D, sinh năm 1957;

Mẹ đẻ: Phạm Thị K, sinh năm 1952;

(Bố, mẹ hiện đang sinh sống tại khu 16, xã B- T- Phú Thọ).

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Tại bản án số 43 ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đã xử phạt Lương Đình D 36 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” (Chấp hành xong hình phạt ngày 07/10/2019; về án phí hình sự sơ thẩm và các quyết định khác của bản án bị cáo đã thi hành xong).

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 08/4/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an huyện T, tỉnh Phú Thọ (có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1991

Địa chỉ: Khu 9, xã B, huyện T, tỉnh P(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 30 phút ngày 08/4/2020 tại khu 14, xã B, huyện T, tỉnh Phú Thọ, Tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Tam Nông phát hiện bắt quả tang Lương Đình D, sinh năm 1988 ở khu 16, xã B, huyện T, tỉnh Pđang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn D (sinh năm 1991) ở khu 9, xã B, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Vật chứng thu giữ gồm: thu giữ trong túi quần phía trước bên phải Nguyễn Văn D đang mặc 01 gói giấy có mặt ngoài màu xanh, mặt trong màu trắng, bên trong chứa chất bột cục màu trắng (Nguyễn Văn D khai nhận đây là gói ma túy D vừa mua của Lương Đình D với giá 200.000đ để sử dụng cho bản thân); túi quần phía trước bên trái 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số Imei: 357342088756106 có số thuê bao 0373.969.232 (Nguyễn Văn D khai đây là điện thoại của mình dùng vào việc liên lạc cá nhân và trao đổi mua ma túy với Lương Đình D); thu giữ trong túi quần phía sau bên phải Lương Đình D đang mặc số tiền 200.000 đồng(Lương Đình D khai nhận đây là số tiền D vừa bán ma túy cho Nguyễn Văn D) và túi quần phía sau bên trái của Lương Đình D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen số Imei: 355121089274703 có số thuê bao 0866.779.143 (Lương Đình D khai đây là điện thoại dùng vào việc liên lạc cá nhân và trao đổi bán ma túy với Nguyễn Văn D) và 01 Chứng minh thư nhân dân mang tên Lương Đình D có số 131651900 (do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 02/7/2012). Tổ công tác của Công an huyện Tam Nông đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng niêm phong theo quy định và dẫn giải đối tượng về trụ sở Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông để tiếp tục điều tra làm rõ.

Cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Tam Nông đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lương Đình D tại khu 16, xã B, huyện T, quá trình khám xét không thu giữ vật chứng gì liên quan đến việc bán ma túy của Lương Đình D.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Lương Đình D và Nguyễn Văn D thể hiện cả 2 đều “ dương tính với ma túy ” (Heroine).

Ngày 09/4/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông đã ra Quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất ma túy thu giữ của Nguyễn Văn D. Tại Bản kết luận giám định số 413/KLGD ngày 12/4/2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Phú Thọ đã kết luận:

*“Mẫu chất bột cục màu trắng trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là **0,047 gam, loại Heroine.***

***Heroine:** số thứ tự 09, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.”*

Tại Cơ quan điều tra Lương Đình D khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 08/4/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên D đi lên khu vực đầu cầu Ngọc Tháp thuộc xã H, huyện Tể tìm mua ma túy, khi đến nơi thì D gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi, dáng người nhỏ, da ngăm đen, D không rõ tên và địa chỉ, D hỏi mua ma túy của người đàn ông này với giá 300.000đồng. Người đàn ông này đồng ý, D đưa cho người đàn ông 300.000đ, người đàn ông cầm tiền và đưa cho D 01 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy thì D tìm chỗ vắng người rồi chia gói ma túy làm 02 phần(01 phần D sử dụng hết cho bản thân, 01 phần D giấu trong người để sử dụng hoặc nếu có ai hỏi mua thì sẽ bán kiếm lời). Sau đó D đi về nhà, đến khoảng 12 giờ 50 phút cùng ngày, khi D đang ở nhà thì thấy Nguyễn Văn D gọi điện thoại từ số điện thoại 0373.969.232 đến số điện thoại 0866.779.143 của D để hỏi mua ma túy(Heroine) với giá 200.000đ, D đồng ý và hẹn Nguyễn Văn D đến khu vực sân bóng đá thuộc khu 14, xã Bể trao đổi mua bán ma túy. Khi Lương Đình D đến nơi hẹn gặp thì Nguyễn Văn D đưa cho Lương Đình D 200.000đ, D cầm tiền đút vào túi quần và đưa cho Nguyễn Văn D 01 gói ma túy, thì bị Tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Tam Nông phát hiện bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số: 26/CT - VKSTN ngày 13 tháng 5 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông đã truy tố bị cáo Lương Đình D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Đình D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị áp dụng khoản 1, Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lương Đình D từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2020.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- **Về xử lý vật chứng:** áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt nam (là tiền Lương Đình D bán ma túy cho Nguyễn Văn D). Hiện đang tạm giữ tại tài khoản số: 3949.0.9044901.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông ngày 20/5/2020.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,012 gam chất bột cục màu trắng (Heroine, còn lại sau giám định) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán và 02 sim điện thoại có số thuê bao 0866.779.143 thu của Lương Đình D và số thuê bao 0373.969.232 thu của Nguyễn Văn D.

+ Tịch thu bán sung quỹ nhà nước: 02 (hai) chiếc điện thoại (01 chiếc nhãn hiệu Masstel màu đen số Imei: 355121089274703 thu của Lương Đình D và 01 chiếc nhãn hiệu Nokia màu đen, số Imei: 357342088756106 thu của Nguyễn Văn D).

+ Trả lại cho bị cáo 01 Chứng minh nhân dân số 131.651.900 mang tên Lương Đình D.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2020 giữa Công an huyện Tam Nông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông).

Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Khoản 1, điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo Lương Đình D phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên của bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lương Đình D đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật nh- cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 08/4/2020, tại khu vực sân bóng đá thuộc khu 14, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Lương Đình D đã có hành vi bán trái phép 0,047 gam ma túy(Heroin) cho Nguyễn Văn D với giá 200.000đ và đã bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Tam Nông phát hiện bắt quả tang.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội; Lời khai người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; Vật chứng vụ án và các tài liệu khác lập lưu trong hồ sơ. Sau khi đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội, bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lương Đình D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo quy định tại được quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

[3] Xét thấy tính chất vụ án là thuộc tr- ờng hợp tội phạm nghiêm trọng vì ma túy nó trực tiếp đầu độc hệ thần kinh của người sử dụng, ảnh hưởng đến sức khỏe, giống nòi, gây ra các tệ nạn xã hội khác, làm mất trật tự trị an xã hội. Nhà nước đã nghiêm cấm Tàng trữ, mua bán, vận chuyển hoặc chiếm đoạt chất ma túy, thế nhưng bị cáo lại thực hiện một trong những hành vi được Bộ luật hình sự qui định là tội phạm và có hình phạt nghiêm khắc. Vì lẽ đó phải được xét xử nghiêm minh nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Xét về vai trò, nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Lương Đình D có 01 tiền án và là đối tượng nghiện ma túy nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân lao động bằng con đường chân chính, thích ăn chơi đua đòi muốn kiếm tiền bằng con đư- ờng bất chính nên đã đi mua ma túy về bán kiếm lời dẫn đến phạm tội. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nh- sau: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, điều 51 Bộ luật hình sự. Trước đó, tại bản án số 43 ngày 25/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ bị cáo Lương Đình D đã bị xử phạt 36 tháng tù về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* (Chấp hành xong hình phạt ngày 07/10/2019; về án phí hình sự sơ thẩm và các quyết định khác của bản án bị cáo đã thi hành xong) nên bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung qui định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo Lương Đình D không có tài sản gì, không có việc làm ổn định do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với Nguyễn Văn D là đối tượng nghiện ma túy và đã mua ma túy của Lương Đình D để sử dụng, khi bắt quả tang khối lượng ma túy mà Nguyễn Văn D tàng trữ là 0,047gam ma túy(heroine), do khối lượng ma túy (heroine) mà Nguyễn Văn D, tàng trữ chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, về nhân thân Nguyễn Văn D chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, hoặc đã bị kết án về tội phạm có liên quan đến ma túy. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định chuyển đến Công an huyện Tam Nông để xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn D là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Lương Đình D căn cứ kết quả xét nghiệm đã kết luận Lương Đình D, dương tính với chất ma túy (Heroine) do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định chuyển đến Công an huyện Tam Nông để xử phạt vi phạm hành chính đối với Lương Đình D về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lương Đình D tại khu vực đầu cầu Ngọc Tháp thuộc địa phận xã H, huyện T vào khoảng 10 giờ ngày 08/4/2020 (theo lời khai của Lương Đình D), Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng đến nay không xác định người này là ai? ở đâu? Nên chưa có căn cứ để xử lý là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,012 gam chất bột cục màu trắng (Heroine, còn lại sau giám định) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán là vật nhà nước cấm tàng trữ, mua bán và 02 sim điện thoại có số thuê bao 0866.779.143 thu của Lương Đình D và số thuê bao 0373.969.232 thu của Nguyễn Văn D không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ là phù hợp.

Đối với 02 (hai) chiếc điện thoại (01 chiếc nhãn hiệu Masstel màu đen số Imei: 355121089274703 thu của Lương Đình D và 01 chiếc nhãn hiệu Nokia màu đen, số Imei: 357342088756106 thu của Nguyễn Văn D). Bị cáo Lương Đình D và Nguyễn Văn D dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu bán sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 Chứng minh nhân dân số 131.651.900 mang tên Lương Đình D cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam (là tiền Lương Đình D bán ma túy cho Nguyễn Văn D) cần tịch thu để xung quỹ nhà nước là phù hợp.

[7] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

I, Áp dụng Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Đình D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

II, Áp dụng khoản 1, Điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

1, Xử phạt: Bị cáo Lương Đình D 42 (Bốn hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/4/2020.

2, Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo D.

III- Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng nhà nước Việt nam (là tiền Lương Đình D bán ma túy cho Nguyễn Văn D). Hiện đang tạm giữ tại tài khoản số: 3949.0.9044901.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông ngày 20/5/2020.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,012 gam chất bột cục màu trắng (Heroine, còn lại sau giám định) cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán và 02 sim điện thoại có số thuê bao 0866.779.143 thu của Lương Đình D và số thuê bao 0373.969.232 thu của Nguyễn Văn Duy.

+ Tịch thu bán sung quỹ nhà nước: 02 (hai) chiếc điện thoại (01 chiếc nhãn hiệu Masstel màu đen số Imei: 355121089274703 thu của Lương Đình D và 01 chiếc nhãn hiệu Nokia màu đen, số Imei: 357342088756106 thu của Nguyễn Văn D).

+ Trả lại cho bị cáo 01 Chứng minh nhân dân số 131.651.900 mang tên Lương Đình D.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2020 giữa Công an huyện Tam Nông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông).

IV- Về án phí: áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Khoản 1, điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí toà án.

Buộc bị cáo Lương Đình D phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điều 26 Luật thi hành án dân sự, bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự, nếu không tự nguyện thi hành án thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 7a, điều 9 Luật thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo (có mặt) được quyền kháng cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND T. Phú Thọ, huyện Tam Nông;
- Chi cục THA huyện Tam Nông;
- Công an huyện Tam Nông;
- UBND xã Bắc Sơn;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ
- Lưu HS, AV.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Thu Huyền